

KẾ HOẠCH

Thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh Lai Châu năm 2020

Thực hiện Thông báo Hội nghị lần thứ 23 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII (số 1129-TB/TU ngày 06/01/2020 của Tỉnh ủy Lai Châu) về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh.

Trong thời gian qua, mặc dù đã có sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh trong triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC), nhưng kết quả thực hiện nội dung CCHC của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đạt yêu cầu; một số tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số CCHC năm 2019 chưa được cải thiện và có nguy cơ tụt hạng như: Chỉ số thành phần cải cách tài chính công, chỉ số thành phần hiện đại hóa nền hành chính; Chỉ số thành phần tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức thông qua điều tra xã hội học. Để duy trì, phát huy những kết quả đạt được, đồng thời cải thiện và khắc phục những tồn tại, hạn chế, UBND tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh CCHC, cải thiện Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của tỉnh năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh CCHC, cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của Chỉ số CCHC trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2019.

- Duy trì và tiếp tục nâng cao các kết quả cải cách hành chính đã đạt được, những tiêu chí, tiêu chí thành phần có điểm số tốt. Khắc phục những tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm hoặc điểm chưa cao. Phấn đấu Chỉ số CCHC của tỉnh Lai Châu năm 2020 tăng điểm và tăng hạng so với năm 2019.

- Nhằm nâng cao, nhận thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương) trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC nói chung và trong việc xác định chỉ số PARINDEX hàng năm của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch số 2963/KH-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm

2020 và Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 21/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu về cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI) của tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các cơ quan chủ trì các nội dung, lĩnh vực của Chỉ số CCHC cấp tỉnh đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định Chỉ số CCHC của ngành, địa phương.

- Đề ra các giải pháp cụ thể, có lộ trình và tổ chức triển khai có hiệu quả việc nâng cao Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX) năm 2020 của tỉnh Lai Châu.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

1.1. Nội dung và mục tiêu

Nâng cao chất lượng văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC của tỉnh; phát huy tinh thần năng động, sáng tạo trong công tác chỉ đạo, điều hành CCHC, gắn công tác chỉ đạo CCHC với công tác thi đua, khen thưởng hàng năm của tập thể và người đứng đầu của cơ quan, đơn vị.

Thực hiện đầy đủ, chất lượng các nội dung kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, kiểm tra cải cách hành chính năm 2020 của tỉnh. Thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm. Áp dụng, triển khai các sáng kiến, giải pháp mới góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

Mục tiêu: duy trì, cải thiện Chỉ số thành phần công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính của tỉnh phần đầu xếp thứ hạng 22-27¹ của cả nước.

1.2. Phân công trách nhiệm

a) Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương việc tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch CCHC năm 2020 của tỉnh đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định; Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính; Tổ chức triển khai Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020 của tỉnh; Thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính đảm bảo thời gian, chất lượng; Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện các nội dung CCHC và các nội dung của kế hoạch này.

b) Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh triển khai, thực hiện kịp thời các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, đảm bảo đúng tiến độ và thời hạn thực hiện.

¹ Năm 2018 xếp 27/63

c) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu, Công Thông tin điện tử của tỉnh và các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh: Tiếp tục xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC, biên tập tin, bài, phóng sự tuyên truyền về CCHC và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện nhiệm vụ CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

d) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố: Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch CCHC năm 2020 của tỉnh và của cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về CCHC. Đề xuất những sáng kiến, cách làm hay trông công tác cải cách hành chính. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) tại tỉnh

2.1. Nội dung và mục tiêu

Theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ; Kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý đối với 100% vấn đề phát hiện qua theo dõi thi hành pháp luật; Thực hiện rà soát văn bản QPPL, kịp thời công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực thi hành một phần hoặc toàn bộ và kịp thời ban hành các quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho các quy định trái pháp luật được phát hiện qua kiểm tra, góp phần nâng cao tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản QPPL tại tỉnh. Kiểm tra tình hình xây dựng và ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh; Xử lý hoặc kiến nghị xử lý 100% các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

Phối hợp điều tra xã hội học đánh giá tác động của cải cách đến chất lượng xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh.

Mục tiêu: Cải thiện Chỉ số thành phần xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 của tỉnh phân đầu xếp thứ hạng 30-35² của cả nước.

2.2. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp: Rà soát và tổ chức triển khai theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2020. Triển khai thực hiện tự kiểm tra 100% văn bản QPPL của UBND tỉnh sau khi ban hành và tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản của Hội đồng nhân dân và UBND 08 huyện, thành phố gửi đến. Tham mưu UBND tỉnh xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý 100% các văn bản QPPL sai phạm sau khi rà soát hoặc phát hiện qua kiểm tra.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: Tham mưu, xây dựng văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ngành, địa phương đúng quy trình theo quy định của pháp luật và đảm bảo chất lượng, mang tính khả thi.

Thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật do sở, ngành, địa phương tham mưu, xây dựng đề kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những văn bản QPPL đã có sự thay đổi hoặc có sai sót thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của ngành, địa phương.

3. Công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

3.1. Nội dung và mục tiêu

Tăng cường đổi mới và nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông. Đặc biệt, tập trung rà soát và thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nhằm giảm chi phí và thời gian cho người dân, doanh nghiệp; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa các cấp.

Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh thực hiện đúng quy định.

Mục tiêu: Cải thiện Chỉ số thành phần cải cách thủ tục hành chính năm 2020 của tỉnh phấn đấu xếp thứ hạng 35-40³ của cả nước.

3.2. Phân công trách nhiệm

a) Văn phòng UBND tỉnh: Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát TTHC đảm bảo hoàn thành các nội dung đã đề ra. Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Tổ chức cập nhật TTHC và các văn bản quy định về TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định. Tổ chức, hoạt động có hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh quy trình nội bộ giải quyết TTHC đối với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Thường xuyên rà soát, đề nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, hủy bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp, chồng chéo, rườm rà; chủ động đề xuất cắt giảm hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm thời gian, chi phí đi lại của tổ chức, cá nhân để thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính.

Chủ động rà soát, thống kê trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức giải quyết 100% thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (*trừ các thủ tục hành chính thuộc phạm vi điều chỉnh tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ*).

³ Năm 2018 xếp hạng 41/63

đảm bảo trên 95% hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả đúng hẹn theo quy định.

Thực hiện nghiêm yết công khai, minh bạch, đầy đủ, chính xác, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, Cổng dịch vụ công trực tuyến - Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

4. Công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính

4.1. Nội dung và mục tiêu

Thực hiện đầy đủ các nội dung về tổ chức bộ máy, biên chế, phân cấp quản lý nhà nước đảm bảo theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

Phối hợp điều tra xã hội học về đánh giá tác động của cải cách đến tổ chức bộ máy hành chính.

Mục tiêu: Tiếp tục duy trì, cải thiện Chỉ số thành phần cải cách tổ chức bộ máy năm 2020 của tỉnh xếp thứ hạng 25-31⁴ của cả nước.

4.2. Phân công trách nhiệm thực hiện

a) Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo; về sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, các phòng chuyên môn cấp huyện theo quy định của Bộ, ngành Trung ương. Thanh tra, kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện theo quy định (gắn với công tác thanh tra, kiểm tra ngành nội vụ và công tác kiểm tra cải cách hành chính của tỉnh).

b) Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường

Tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý ngân sách và quản lý đất đai theo quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ và các quy định khác của Chính phủ, các bộ, ngành về phân cấp quản lý nhà nước đúng thời gian quy định.

c) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp do UBND tỉnh ban hành. Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được phân cấp; xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề về phân cấp được phát hiện qua kiểm tra. Thực hiện đúng quy định của nhà nước về sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

⁴ Năm 2018 xếp hạng 31/63

5.1. Nội dung và mục tiêu

Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các nội dung về: Tuyển dụng công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm; bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại các cơ quan hành chính; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức.

Phối hợp điều tra xã hội học về tác động của cải cách đến quản lý cán bộ, công chức; chất lượng đội ngũ công chức, viên chức.

Mục tiêu: Cải thiện Chỉ số thành phần nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức năm 2020 của tỉnh phấn đấu xếp thứ hạng 45-50⁵ của cả nước.

5.2. Phân công trách nhiệm thực hiện

a) Sở Nội vụ: Tham mưu UBND tỉnh tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức năm 2020 theo kế hoạch được phê duyệt và đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và các cơ sở đào tạo có đủ thẩm quyền tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020 theo đúng các quy định hiện hành, đúng tiến độ, hiệu quả, chất lượng, đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch. Kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: Thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền được phân cấp. Kịp thời bố trí công chức, viên chức đúng cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu chức danh nghề nghiệp theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định.

6. Công tác cải cách tài chính công

6.1. Nội dung và mục tiêu

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nội dung về: Tài chính – ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

Phối hợp điều tra xã hội học về đánh giá tác động của cải cách đến quản lý Tài chính công.

Mục tiêu: Cải thiện Chỉ số thành phần cải cách tài chính công năm 2020 của tỉnh xếp thứ hạng 55-60⁶ của cả nước.

6.2. Phân công trách nhiệm thực hiện

⁵ Năm 2018 xếp hạng 54/63

⁶ Năm 2018 xếp hạng 63/63

a) Sở Tài chính

Chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh việc thực hiện các quy định của Nhà nước về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước; phân công, phân cấp quản lý tài chính, ngân sách nhà nước; đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách đối với các cơ quan hành chính; cơ chế tự chủ về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh việc tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh gồm: Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm; Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Triển khai thực hiện đúng quy định của Nhà nước về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo thẩm quyền; thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Công tác hiện đại hóa hành chính

7.1. Nội dung và mục tiêu

Triển khai có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và dịch vụ bưu chính công ích.

Phối hợp điều tra xã hội học về tác động của cải cách đến hiện đại hóa nền hành chính.

Mục tiêu: Cải thiện Chỉ số thành phần hiện đại hóa nền hành chính năm 2020 của tỉnh phân đầu xếp thứ hạng 40-45⁷ của cả nước.

7.2. Phân công trách nhiệm thực hiện

a) Sở Thông tin và Truyền thông

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai hoàn thành Kế hoạch thực hiện kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu năm 2020 và định kỳ báo cáo kết quả đúng thời gian quy định.

Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh đáp ứng đầy đủ các chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định của Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện tốt việc gửi, nhận văn bản qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; sử

dụng hộp thư công vụ trong giải quyết công việc; thực hiện sử dụng chữ ký số, chứng thư số.

Chủ trì, phối hợp với Bưu điện tỉnh tuyên truyền và đề xuất các giải pháp khuyến khích, tăng tỷ lệ người dân, tổ chức sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

b) Sở Khoa học và Công nghệ

Tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện việc áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của tất cả các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Văn phòng UBND tỉnh

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị rà soát, đánh giá sự phù hợp của quy định, thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo quy định; đề xuất các biện pháp, giải pháp để nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai các giải pháp khuyến khích tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong đề nghị giải quyết hồ sơ, TTHC.

d) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Triển khai hoàn thành nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh; thực hiện kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản giữa lãnh đạo và công chức, viên chức; tăng cường trao đổi văn bản, giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị dưới dạng điện tử.

Đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với những lĩnh vực liên quan mật thiết đến người dân và doanh nghiệp. Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân, tổ chức tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với những thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền công bố.

Thực hiện duy trì, cải tiến và công bố hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định.

8. Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

8.1. Nội dung và mục tiêu

Thực hiện đồng bộ các giải pháp, hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của tỉnh; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh; tăng cường công tác phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong tỉnh phát triển.

Tiếp tục cải cách bộ máy theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Mục tiêu: Duy trì, cải thiện Chỉ số thành phần tác động của cải cách đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của tỉnh phấn đấu xếp thứ hạng 40-45⁸ của cả nước.

8.2. Phân công trách nhiệm

a) Sở Nội vụ phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Nội vụ và các đơn vị liên quan điều tra, khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu (Chỉ số SIPAS) năm 2020.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu, đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển KT-XH trên địa bàn tỉnh, trong đó trọng tâm của năm 2020 là: Thu hút đầu tư của tỉnh, tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới phải tăng so với năm trước liền kề; thu ngân sách của tỉnh vượt chỉ tiêu Kế hoạch được Chính phủ giao; thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của tỉnh; tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2020 tăng so với năm 2019.

c) Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.

Thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính đối với người dân, tổ chức, phấn đấu nâng tỷ lệ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2020 đạt từ 80% trở lên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Lai Châu căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 11/QĐ-BCĐ ngày 22/02/2019 chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Nội vụ: Làm đầu mối theo dõi việc duy trì, cải thiện Chỉ số CCHC của tỉnh. Tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra các Sở, ban, ngành, UBND các

⁸ Năm 2018 xếp hạng 45/63

huyện, thành phố trong việc thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ cải thiện các chỉ số theo lĩnh vực được phân công.

3. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh

Căn cứ nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch của ngành, địa phương mình để thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nội dung của Chỉ số cải cách hành chính.

Các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì thực hiện cải thiện đối với từng chỉ số cụ thể tại Mục II Kế hoạch này có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện các Chỉ số CCHC theo nội dung và mục tiêu đã được xác định tại biện pháp khắc phục của kế hoạch này.

Cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương cần nghiêm túc đánh giá tác động của cải cách hành chính đến chất lượng xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL, tổ chức bộ máy, chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, quản lý tài chính công, hiện đại hóa nền hành chính của tỉnh qua điều tra xã hội học một cách khách quan, trách nhiệm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) của tỉnh Lai Châu năm 2020, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./. *ℓ*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tông Thanh Hải